

KẾ HOẠCH

Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần VII, năm 2024

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và công tác bình chọn, phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) trên địa bàn tỉnh trong những năm qua. UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần VII, năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Phát hiện và tôn vinh các sản phẩm có chất lượng, có giá trị sử dụng cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng để có kế hoạch hỗ trợ khuyến công và xúc tiến thương mại, góp phần thúc đẩy CNNT phát triển; đồng thời, lựa chọn các sản phẩm CNNT tiêu biểu của tỉnh để tham gia bình chọn ở cấp khu vực và cấp quốc gia.

- Khuyến khích, động viên các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất CNNT đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh trên thị trường và đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Tạo cơ hội để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất CNNT giới thiệu, quảng bá, tiếp cận với hệ thống các nhà phân phối, các siêu thị, chuỗi bán lẻ... để phát triển thị trường.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được công khai rộng rãi; triển khai đảm bảo hiệu quả, tạo điểm nhấn trong thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhất là các ngành nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

- Sản phẩm tham gia bình chọn là một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (sau đây gọi chung là sản phẩm) không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp có khả năng sản xuất hàng loạt với số lượng lớn (không phải là sản phẩm độc bản), đáp ứng được nhu cầu thị trường và do chính doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ra sản phẩm đó đăng ký tham gia bình chọn.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng

Là các tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư sản xuất công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở CNNT).

2. Nguyên tắc tổ chức và tham gia bình chọn

- Được tổ chức bình chọn theo 02 cấp: Từ cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là cấp huyện), đến cấp tỉnh.

- Được thực hiện công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định pháp luật.

- Một cơ sở CNNT có thể đăng ký tham gia bình chọn cho một hoặc nhiều sản phẩm. Sản phẩm CNNT tiêu biểu (các cấp) được đăng ký tham gia bình chọn tại nhiều kỳ bình chọn.

- Cơ sở CNNT gửi sản phẩm tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin liên quan đến sản phẩm của mình.

3. Nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn

Sản phẩm tham gia bình chọn được phân theo các nhóm như sau:

- a) Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm.
- b) Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ.
- c) Nhóm sản phẩm về máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng cơ khí.
- d) Nhóm các sản phẩm khác.

4. Tiêu chí bình chọn:

4.1. Việc bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu được đánh giá thông qua các tiêu chí cơ bản sau:

- Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất.
- Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường.
- Tiêu chí về tính văn hóa và thẩm mỹ.
- Các tiêu chí khác.

4.2. Chi tiết các tiêu chí bình chọn và phiếu chấm điểm sản phẩm CNNT tiêu biểu theo mẫu tại Phụ lục số 03, 04 kèm theo Kế hoạch này.

Ghi chú: Sản phẩm tham gia bình chọn phải đảm bảo các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, môi trường, an toàn lao động và không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp mới được xem xét đánh giá, chấm điểm.

5. Hồ sơ đăng ký bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu các cấp:

5.1. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp huyện:

Phòng Kinh tế/Kinh tế & Hạ tầng cấp huyện là đơn vị thường trực Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNT cấp huyện. Các đơn vị sự nghiệp khuyến công cấp huyện là đơn vị đầu mối triển khai hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ bình chọn.

Các cơ sở CNNT khi đăng ký tham gia bình chọn lập và gửi 04 bộ hồ sơ đến Hội đồng bình chọn cấp huyện thông qua các đơn vị sự nghiệp khuyến công cấp huyện. Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (*theo mẫu Phụ lục số 01*) kèm theo bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở CNNT;

- Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (*theo mẫu Phụ lục số 02*) kèm theo tối thiểu 03 (ba) ảnh màu của sản phẩm, kích thước mỗi ảnh 10x15cm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, trên xuống);

- Bản sao có chứng thực các tài liệu liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; báo cáo tài chính năm gần nhất đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.

5.2. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp tỉnh:

Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua đơn vị sự nghiệp khuyến công cấp huyện) tổng hợp hồ sơ được chứng nhận cấp huyện và gửi Hội đồng bình chọn cấp tỉnh (thông qua Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Quảng Trị). Hồ sơ gồm 03 bộ bản giấy và kèm theo bản scan, cụ thể:

- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (*theo mẫu Phụ lục số 01*) kèm theo bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở CNNT.

- Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (*theo mẫu Phụ lục số 02*) kèm theo tối thiểu 03 (ba) ảnh màu của sản phẩm, kích thước mỗi ảnh 10x15cm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, trên xuống).

- Bản sao có chứng thực các tài liệu liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; báo cáo tài chính năm gần nhất đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm, giấy chứng nhận sản phẩm OCOP và các giấy tờ liên quan khác.

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp huyện còn giá trị (nếu có).

- Văn bản đề nghị của UBND cấp huyện kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh (*theo mẫu tại Phụ lục số 05*).

5.3. Trường hợp UBND cấp huyện không tổ chức bình chọn thì UBND cấp huyện (nơi có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn) tiếp nhận, xem xét, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn; Tổng hợp hồ sơ, danh sách sản phẩm và có văn bản đề nghị đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.

5.4. Hồ sơ bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp huyện lưu tại các đơn vị sự nghiệp khuyến công các huyện, thị xã, thành phố; cấp tỉnh lưu tại Sở Công Thương.

6. Hội đồng bình chọn

6.1. Thành phần Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (sau đây gọi là Hội đồng bình chọn) các cấp:

- Hội đồng bình chọn cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập gồm 09 thành viên, trong đó:

- + Đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh là Chủ tịch Hội đồng.
- + Đại diện lãnh đạo Sở Công Thương làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

+ Đại diện lãnh đạo các Sở, Ban ngành: Tài chính; Văn hoá - Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Quản lý công nghiệp (Sở Công Thương); Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh là các thành viên.

- Hội đồng bình chọn cấp huyện do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập gồm 07 thành viên, trong đó:

- + Đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện là Chủ tịch Hội đồng.
- + Đại diện lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

+ Đại diện lãnh đạo các phòng, ban: Tài chính - Kế hoạch; Văn hoá-Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Đơn vị sự nghiệp khuyến công cấp huyện là các thành viên.

Thành viên Hội đồng bình chọn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ sung, thay thế các thành viên Hội đồng bình chọn do người có thẩm quyền thành lập Hội đồng bình chọn cùng cấp quyết định.

6.2. Nhiệm vụ của Hội đồng bình chọn:

- Thành lập Ban giám khảo; đề xuất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu.

- Có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách các sản phẩm CNNT tiêu biểu đạt giải để đề xuất trình UBND các cấp phê duyệt đăng ký tham gia bình chọn ở cấp cao hơn theo đúng quy định.

- Có trách nhiệm giải quyết các vướng mắc, xử lý, kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn do Hội đồng bình chọn cấp đó thực hiện.

7. Ban giám khảo

7.1. Thành phần Ban Giám khảo:

- Ban giám khảo cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng bình chọn cấp tỉnh quyết định thành lập gồm các thành viên:

+ Đại diện Lãnh đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp làm Trưởng ban;

+ Các thành viên là đại diện các sở, ban ngành: Văn hoá - Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Phòng QLCN (Sở Công Thương), Phòng Nghiệp vụ (Trung tâm Khuyến công) và các chuyên gia, nghệ nhân có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực đặc thù có sản phẩm tham gia bình chọn được mời thêm.

- Ban Giám khảo cấp huyện do Chủ tịch Hội đồng bình chọn cấp huyện quyết định thành lập gồm các thành viên:

+ Đại diện lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp khuyến công cấp huyện làm Trưởng ban;

+ Các thành viên là đại diện các phòng, ban: Kinh tế và Hạ tầng; Văn hoá - Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế và các chuyên gia, nghệ nhân có chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực đặc thù có sản phẩm tham gia bình chọn được mời thêm.

7.2. Nhiệm vụ của Ban giám khảo:

- Ban giám khảo có nhiệm vụ nghiên cứu hồ sơ, sản phẩm, giúp Hội đồng bình chọn đánh giá, lựa chọn các sản phẩm CNNT tiêu biểu bằng cách chấm điểm.

- Ban giám khảo tiến hành chấm điểm theo mẫu phiếu (Phụ lục số 04), việc chấm điểm phải đảm bảo nguyên tắc độc lập, công bằng, khách quan, minh bạch, kết luận theo đa số. Từng thành viên Ban Giám khảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng bình chọn về kết quả bình chọn của mình.

- Trưởng Ban giám khảo lập biên bản tổng hợp kết quả bình chọn gửi Hội đồng bình chọn xem xét, quyết định.

8. Công nhận kết quả và cấp Giấy chứng nhận

8.1. Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu theo thang điểm 100. Sản phẩm được bình chọn tiêu biểu phải được Ban giám khảo chấm điểm với mức điểm bình quân đạt từ 70 điểm trở lên. Cơ cấu và số lượng sản phẩm được cấp giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn quyết định.

8.2. Căn cứ vào kết quả bình chọn, Hội đồng bình chọn trình UBND cùng cấp phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận cho sản phẩm CNNT tiêu biểu theo thẩm quyền. Kết quả bình chọn được thông báo đến các cơ sở CNNT có sản phẩm tham gia bình chọn.

8.3. Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu có giá trị từ ngày cấp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm thứ tư (năm thứ nhất là năm cấp Giấy chứng nhận).

8.4. Mẫu Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu theo Phụ lục số 06 của Thông tư 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương gồm: Mẫu số 01 (cấp huyện), Mẫu số 02 (cấp tỉnh).

8.5. Tổ chức lễ trao Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu: Thực hiện theo quy định tại Điều 18, Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương.

9. Quyền lợi của các đơn vị có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận

9.1. Được cấp Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu các cấp; tiền thưởng theo quy định và cúp lưu niệm (nếu có).

9.2. Được phép in hoặc dán nhãn Logo của Chương trình bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm được công nhận.

9.3. Được ưu tiên xét hỗ trợ khuyến công để đầu tư phát triển sản xuất, đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, xúc tiến thương mại,...

9.4. Được tư vấn, tiếp cận các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư khác của Nhà nước cho đầu tư phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu theo quy định.

9.5. Được đăng tải thông tin giới thiệu về sản phẩm trên các phương tiện thông tin của ngành Công Thương như: Bản tin/Đặc san công Thương, Chuyên mục trang Công Thương, trang website của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

III. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian

1.1. *Cấp tỉnh*: Đơn đốc, hướng dẫn và hoàn thành công tác tổng hợp hồ sơ, tổ chức bình chọn và trình UBND tỉnh công nhận, cấp Giấy chứng nhận trong tháng 6/2024. Lễ trao Giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh được tổ chức vào thời gian phù hợp và do Chủ tịch Hội đồng bình chọn cấp tỉnh quyết định.

1.2. *Cấp huyện*: Xây dựng Kế hoạch bình chọn cấp huyện và tuyên truyền, vận động tham gia trong năm 2023. UBND cấp huyện hoàn thành bình chọn và gửi hồ sơ bình chọn cấp tỉnh (qua Trung tâm Khuyến công tỉnh) trước 30/4/2024. Lễ trao Giấy chứng nhận cấp huyện tùy vào điều kiện hoặc lồng ghép với các nội dung khác để thực hiện. Gửi Kế hoạch ban hành và báo cáo tiến độ về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp và hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

2. Kinh phí

2.1. Kinh phí tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh từ nguồn kinh phí sự nghiệp khuyến công tỉnh.

2.2. UBND huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí kinh phí để tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp huyện.

Mức chi kinh phí tổ chức và giải thưởng theo định mức tại Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan thường trực Hội đồng bình chọn cấp tỉnh, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn và tổ chức triển khai kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, đơn đốc, giám sát UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp huyện.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh; tham mưu Chủ tịch Hội đồng bình chọn thành lập Ban giám khảo.

- Chuẩn bị các điều kiện liên quan đến công tác tổ chức họp Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh theo quy định; căn cứ kết quả bình chọn của Hội đồng bình chọn cấp tỉnh trình UBND tỉnh quyết định và công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu; Lựa chọn một số sản phẩm đạt giải cấp tỉnh đăng ký tham gia bình chọn cấp khu vực và cấp quốc gia.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Cục Công Thương địa phương kết quả tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu theo quy định.

- Lưu hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

- Cử đại diện lãnh đạo Sở tham gia thành viên Hội đồng bình chọn và đại diện phòng chuyên môn tham gia Ban giám khảo sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh khi có đề nghị của cơ quan Thường trực Hội đồng.

3. Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thông tin, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao để phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Cử đại diện lãnh đạo Sở tham gia thành viên Hội đồng bình chọn và đại diện phòng chuyên môn tham gia Ban giám khảo sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh (có thông báo sau).

4. Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu.

- Đầu mối tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu của các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổng hợp, phân loại hồ sơ đăng ký theo nhóm sản phẩm tham gia bình chọn trình Sở Công Thương tham mưu, báo cáo UBND tỉnh để tổ chức bình chọn cấp tỉnh.

- Phối hợp với Hội đồng bình chọn thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bình chọn sản phẩm; Công tác chuẩn bị Lễ trao giấy chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh và các nhiệm vụ liên quan khác.

- Tổng hợp, báo cáo công tác bình chọn theo quy định.

- Dự toán kinh phí tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí theo quy định.

5. UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo đơn vị sự nghiệp khuyến công trực thuộc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các cơ sở CNNT trên địa bàn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu theo trình tự, nội dung quy định. Làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ từ các cơ sở sản xuất CNNT để tổng hợp trình Hội đồng bình chọn cấp huyện, hoàn tất các thủ tục trình UBND cấp huyện, thị xã, thành phố ra quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận, tiền thưởng và lựa chọn, đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh đúng thời gian quy định.

- Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, địa phương phải có văn bản báo cáo UBND tỉnh trong đó nêu rõ lý do cụ thể; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở CNNT trên địa bàn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh theo quy định (hồ sơ đăng ký bình chọn cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại điểm 5.2, 5.3, khoản 5, Mục II Kế hoạch này).

- Bố trí kinh phí tổ chức công tác bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu từ ngân sách huyện, thị xã, thành phố (lập dự toán và phân bổ chung vào nguồn kinh phí khuyến công cấp huyện).

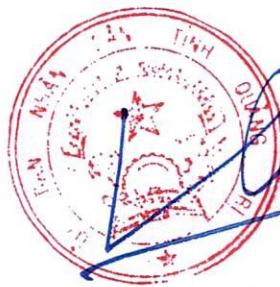
- Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Cục Công Thương địa phương đúng thời gian quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan, các cơ sở sản xuất CNNT kịp thời phản ánh về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, Tài chính; Nông nghiệp và PTNT, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa-Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Khuyến công và TVPTCN tỉnh;
- Lưu: VT, KTTài. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

Phụ lục số 01
PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU
 (Kèm theo Kế hoạch số 168 /KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023
 của UBND tỉnh Quảng Trị)

(Tên cơ sở CNNT) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 20...

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

cấp Huyện cấp Tỉnh cấp Khu vực cấp Quốc gia

Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

1. Tên cơ sở công nghiệp nông thôn

Tên viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa có dấu):.....

Tên viết tắt (nếu có): Mã số (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc trong các loại hình sau:

- Công ty cổ phần Doanh nghiệp tư nhân Trung tâm
 Công ty TNHH Hợp tác xã Cơ sở sản xuất
 Hộ kinh doanh Khác (ghi rõ loại hình):.....

Tài khoản số: Chủ tài khoản:

Mở tại ngân hàng: Chi nhánh:

Tên chi nhánh:.....

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh:

3. Thông tin về địa điểm sản xuất

Tên địa điểm sản xuất: (nếu nằm ngoài trụ sở chính và chi nhánh)

Địa chỉ địa điểm sản xuất:

Các văn bản, giấy tờ liên quan đến địa điểm sản xuất:

4. Ngành, nghề kinh doanh chính

Số đăng ký kinh doanh, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh:.....

Ngày cấp, nơi cấp

Các ngành, nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành

5. Quy mô vốn, tài sản và lao động

Vốn đăng ký kinh doanh (*bằng số; VNĐ*).....

Vốn điều lệ (*bằng số; VNĐ*):

Vốn pháp định (*đối với ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; bằng số; VNĐ*).....

Tổng tài sản theo bảng cân đối kế toán thời gian gần nhất:

Tổng số lao động hiện đang sử dụng:

Trong đó: Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội:

Thu nhập bình quân lao động (*bằng số VNĐ/người*):.....

6. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước

Các giải thưởng: Huân huy chương, Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận đã đạt được:.....

Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo luật định;

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo luật định;

Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động;

Khác (ghi chi tiết).....

Sau khi tìm hiểu về Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chúng tôi tự nguyện đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn như sau:

7. Tên sản phẩm hoặc bộ sản phẩm:.....

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sản phẩm sau:

Thủ công mỹ nghệ

Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm

Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí

Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):.....

Chúng tôi cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm, bộ sản phẩm nêu trên; sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng bình chọn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác đối với các tài liệu, thông tin được cung cấp, kê khai trong hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu./.

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục số 02

**MẪU THUYẾT MINH, MÔ TẢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**
(Kèm theo Kế hoạch số 168 /KH-UBND ngày 07 tháng 8..... năm 2023
của UBND tỉnh Quảng Trị)

(Tên cơ sở CNNT)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng...năm

2023

**THUYẾT MINH, MÔ TẢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

Tên cơ sở công nghiệp nông thôn.....

Địa chỉ.....

Người đại diện: ; Chức vụ:

Điện thoại: ; Email:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên sản phẩm:

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sau:

 Thủ công mỹ nghệ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Kích cỡ (dài, rộng, cao):

Trọng lượng sản phẩm (kg):

Ký hiệu sản phẩm (nếu có):

Tính năng, công dụng chính của sản phẩm:.....

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM

Tùy vào từng loại sản phẩm, thực tế sản xuất kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn, nêu tóm tắt một số nội dung sau:

1. Quy mô sản xuất, kinh doanh và thị trường tiêu thụ**1.1. Quy mô sản xuất và kinh doanh:**

*Số lượng sản phẩm sản xuất/năm:.....

Năm trước năm bình chọn:..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Trong đó: Số lượng sản phẩm xuất khẩu/năm:.....

Năm trước năm bình chọn:..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

***Doanh thu của sản phẩm/năm:**.....

Năm trước năm bình chọn:..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

Trong đó: Doanh thu của sản phẩm xuất khẩu/năm (nếu có):

Năm trước năm bình chọn:..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liên kế sau năm bình chọn:.....

***Nộp ngân sách nhà nước (năm trước và dự kiến năm hiện tại):**

***Nguyên vật liệu chính sử dụng sản xuất sản phẩm:**

-Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng trong nước%.

-Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng nhập khẩu%.

***Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh sản phẩm:**

Đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của thị trường và người tiêu dùng

Có khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu

Có khả năng sản xuất với số lượng lớn

Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm

Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác

Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):...

*** Tóm tắt quy trình, công nghệ sản xuất sản phẩm:**

.....

***Đánh giá trình độ công nghệ, thiết bị đang sản xuất sản phẩm.**

Công nghệ, thiết bị hiện đại; có khả năng tự động hóa trong sản xuất sản phẩm

Công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm đồng bộ, phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp

Công nghệ, thiết bị ít tiêu hao năng

Công nghệ, thiết bị sản xuất

lượng, nhiên liệu khi vận hành sản giảm thiểu gây hại môi trường xuất

Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):.....

1.2. Về thị trường tiêu thụ:

*** Thị trường tiêu thụ sản phẩm:**

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường trong nước%

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường ngoài nước%

*** Đánh giá tiềm năng, mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường:**.....

*** Đánh giá khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu (nếu có):**.....

2. Bảo vệ môi trường

Nêu tóm tắt tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất sản phẩm

.....

3. Tính văn hóa, tính thẩm mỹ của sản phẩm

Đánh giá mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc:

Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm:

Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo; hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp:

4. Một số nội dung khác

Các chứng nhận liên quan: Quy định đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc nhóm ngành sản xuất có điều kiện theo quy định pháp luật; (ví dụ: Giấy phép sản xuất; Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,...).

Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận:

.....

Các giải thưởng, bằng khen, giấy chứng nhận,...đã đạt được:

.....

Tình hình thực hiện các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước:.....

Tham gia các hoạt động công ích xã hội:

Đánh giá các tác động xã hội khác (nếu có):

.....

**III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM
GIA BÌNH CHỌN**

.....
.....
.....

Đại diện
Cơ sở công nghiệp nông thôn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục số 03
CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU
 (Kèm theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023
 của UBND tỉnh Quảng Trị).

Tên cơ quan, đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TT	Chỉ tiêu đánh giá	
I	Tiêu chí đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất	
1	Đáp ứng nhu cầu thị trường	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. - Khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu.
2	Khả năng phát triển sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn. - Khả năng áp dụng công nghệ, thiết bị hiện đại vào sản xuất. - Quy mô sản xuất. - Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác. - Khả năng sử dụng nguyên, vật liệu trong nước. - Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm.
II	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường	
1	Về Kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả kinh tế sản xuất kinh doanh sản phẩm. - Doanh thu sản xuất kinh doanh sản phẩm. - Đánh giá các chỉ tiêu kinh tế khác.
2	Về Kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm. - Chất lượng, mẫu mã sản phẩm. - Khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định. - Hệ thống quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm (ISO, HACCP,...). - Chất lượng lao động tham gia sản xuất.
3	Về Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng thu hút, giải quyết được việc làm cho lao động. - Thu nhập bình quân của người lao động.

		- Đánh giá các tác động xã hội khác.
4	Về Môi trường	Đánh giá tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất.
III	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ	
1	Tính văn hóa	- Mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc. - Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm.
2	Tính thẩm mỹ	Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo, hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp.
IV	Các tiêu chí khác	
1	Các chứng nhận liên quan đến chất lượng sản phẩm	Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận.
2	Các giải thưởng, khen thưởng	Các giải thưởng, bằng khen,... đã đạt được.
3	Thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và các hoạt động công ích xã hội.	- Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước. - Tham gia các hoạt động công ích xã hội.

Ghi chú: Tùy từng nhóm sản phẩm, đặc tính của sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, Trưởng Ban giám khảo có thể xem xét lựa chọn các nội dung trong các tiêu chí nêu trên, đề xuất với Hội đồng bình chọn để đánh giá, chấm điểm cho phù hợp

Phụ lục số 04

PHIẾU CHẤM ĐIỂM SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU
 (Kèm theo Kế hoạch số 168 /KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023
 của UBND tỉnh Quảng Trị)

HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

Tên sản phẩm:

Nhóm sản phẩm:

Mã số bình chọn:

Họ và tên giám khảo:

Chức vụ/Học hàm:

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm bình chọn	Ghi chú
1	Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất	40		
2	Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường	40		
3	Tiêu chí về tính văn hóa, tính thẩm mỹ	10		
4	Một số tiêu chí khác	10		
	Tổng cộng	100		

Nhận xét:

....., ngày tháng năm

Thành viên Ban giám khảo
 (Ký và ghi rõ họ tên)

